

**QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2018 – 2019**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013; Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ hướng dẫn của Phòng GD&ĐT Bình Giang về việc Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2018 - 2019;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường THCS Nhân Quyền,

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Nguyên tắc thi đua và bình xét danh hiệu thi đua

- Thi đua tự nguyện, tự giác, công khai;
- Thi đua đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;
- Việc bình xét các danh hiệu thi đua căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; trường hợp không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu trong các phong trào thi đua thường xuyên.

2. Nguyên tắc khen thưởng

Việc khen thưởng đảm bảo chính xác, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của tập thể và cá nhân; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn, không gò ép để đạt số lượng. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Phát động thi đua

a) Thi đua thường xuyên: Đối với tổ chuyên môn, bộ phận hành chính và nhà trường việc bình xét thi đua được thực hiện theo suốt năm học. Những cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua mới được bình xét danh hiệu thi đua. Kết thúc năm học tiến hành tổng kết và bình xét danh hiệu thi đua.

b) Thi đua theo đợt: Phát động theo chủ đề, chủ điểm, cả năm phát động 4 đợt thi đua: Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; chào mừng ngày thành lập Đảng 03/2; chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3 và kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5. Khi sơ kết, tổng kết thi đua theo đợt có đánh giá kết quả, tác dụng của phong trào, công

khai lựa chọn, bình xét, biểu dương, khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc.

2. Tiêu chuẩn và việc bình xét các danh hiệu thi đua

2.1. Đối với CB, GV, NV

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

*** Tiêu chuẩn chung:**

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ; tích cực tham gia các phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức lối sống lành mạnh;
- Có thời gian công tác liên tục 10 tháng trở lên và tổng số ngày nghỉ trong năm không quá 40 ngày (*trừ ngày lễ, ngày nghỉ tuần, nghỉ Tết, nghỉ phép năm, nghỉ thai sản*). Nếu là đảng viên phải được xếp loại chất lượng đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*** Tiêu chuẩn cụ thể đối với các đối tượng:**

- Đối với giáo viên:

- + Tích cực tham gia các phong trào thi đua: Tham gia thi GVG; hội giảng; bồi dưỡng HSG; viết sáng kiến; kết quả giảng dạy cuối năm học đạt kết quả cao.
- + Có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Dự giờ đủ theo quy định; đưa ít nhất 30 sản phẩm lên trang web truonghocketnoi.edu.vn; tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, các cuộc họp sinh hoạt chuyên môn;
- + Thực hiện nghiêm túc quy định về soạn bài: Soạn đúng quy định, thực hiện đúng PPCT, không vi phạm giảm tải, thực hiện tích hợp theo quy định trong giáo án, giáo án được bổ sung rút kinh nghiệm thường xuyên.
- + Kiểm tra đánh giá học sinh: Thực hiện đúng tiến độ kiểm tra, chấm bài chính xác, đảm bảo đủ số bài theo quy định.
- + Lên lớp: Có giáo án khi lên lớp, lên lớp đúng giờ, dạy đủ thời gian theo quy định.
- + Quản lý hồ sơ sổ sách: Có đủ hồ sơ theo quy định, hồ sơ được bổ sung cập nhật thông tin thường xuyên.
- + Tổ chức quản lý tốt học sinh: Theo dõi sĩ số học sinh, kiểm diện học sinh trong sổ điểm đúng quy định quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
- + Được đánh giá loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp hoặc loại khá trở lên theo chuẩn hiệu trưởng.

(Chi tiết từng nội dung đánh giá theo các tiêu chí Phụ lục Thi đua - Khen thưởng của nhà trường).

- Đối với CBQL, nhân viên:

- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- + Có tinh thần tương trợ đồng nghiệp;

- + Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ;
- + Có ý thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động

(Chi tiết từng nội dung đánh giá theo các tiêu chí Phụ lục Thi đua - Khen thưởng của nhà trường).

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”

* **Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”** được xét tặng cho cá nhân là “*Lao động tiên tiến*”, có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng.

- **Đối với giáo viên, nhân viên:** Cá nhân đạt một trong các thành tích sau được tính là sáng kiến áp dụng xét, công nhận danh hiệu “*Chiến sĩ thi đua cơ sở*”:

+ Giáo viên, giảng viên là tác giả chính bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế;

+ Công chức, viên chức và người lao động tham gia soạn thảo đề án, dự án, quy chế của đơn vị đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền;

- **Đối với CBQL:** Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường phải đạt danh hiệu “*Tập thể lao động tiên tiến*”. Có sáng kiến đạt loại khá cấp huyện trở lên.

c) Số lượng

- Số lượng xét cá nhân đạt “*Lao động tiên tiến*” theo quy định của Phòng GD&ĐT

- Tỷ lệ “*Chiến sĩ thi đua cơ sở*” không quá 15% số cá nhân đạt danh hiệu “*Lao động tiên tiến*” của đơn vị nếu có số dư thì được làm tròn lên.

- Trường hợp số lượng người bình xét vượt chỉ tiêu số LĐTT và CSTĐ của đơn vị thì xét theo các tiêu chí Phụ lục Thi đua - Khen thưởng của nhà trường.

2.2. Đối với học sinh (Thực hiện theo Thông tư 58 của Bộ GD&ĐT về đánh giá xếp loại học sinh THCS).

III. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ MỨC KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng thường xuyên: Khen thưởng được tiến hành cho các tập thể và cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc sau khi kết thúc học kỳ và hoàn thành nhiệm vụ năm học.

b) Khen thưởng theo các chuyên đề: Khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết thực hiện các chuyên đề cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy, hội thi.

c) Khen thưởng đột xuất: Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đã đạt thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc có tác dụng nêu gương trong trường hoặc trong huyện.

2. Quy định mức thưởng

a) Đối với CN, GV, NV

- Thưởng CSTĐ cơ sở bằng 1,0 mức lương tối thiểu (huyện thưởng);

- Thưởng LĐTT bằng 0,3 mức lương tối thiểu;

- Thưởng GVG cấp tỉnh:
 - + Giải nhất: 1.150.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải nhì: 1.100.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải ba: 1.050.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải khuyến khích: 1.000.000 đồng/ 1 đồng chí.
- Thưởng GVG cấp huyện:
 - + Giải nhất: 800.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải nhì: 600.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải ba: 400.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải khuyến khích: 300.000 đồng/ 1 đồng chí.
- Thưởng GVG cấp trường:
 - + Giải nhất: 200.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải nhì: 150.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải ba: 120.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải khuyến khích: 100.000 đồng/ 1 đồng chí.
- Thưởng GV Hội giảng cấp trường:
 - + Giải nhất: 150.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải nhì: 120.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải ba: 100.000 đồng/ 1 đồng chí.
- Thưởng GV có HSG cấp tỉnh:
 - + Giải nhất: 700.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải nhì: 650.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải ba: 600.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải khuyến khích: 550.000 đồng/ 1 đồng chí.
- Thưởng GV đạt giải trong cuộc thi Dạy học theo chủ đề tích hợp (các cuộc thi khác nếu có):
 - + Cấp huyện: 100.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Cấp tỉnh: 200.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Cấp quốc gia: 300.000 đồng/ 1 đồng chí;
- Thưởng GV hướng dẫn HS đạt giải trong cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống trong thực tiễn; Cuộc thi KHKT và một số cuộc thi khác (nếu có):
 - + Cấp huyện: 100.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Cấp tỉnh: 200.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Cấp quốc gia: 300.000 đồng/ 1 đồng chí;
- Thưởng GV có HSG cấp huyện:
 - + Giải nhất: 500.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải nhì: 400.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải ba: 300.000 đồng/ 1 đồng chí;
 - + Giải khuyến khích: 100.000 đồng/ 1 đồng chí.
- Thưởng GVCN giỏi cấp trường:

- + Nhất: 200.000 đồng/ 1 đồng chí.
- + Nhì: 150.000 đồng/ 1 đồng chí.
- + Ba: 100.000 đồng/ 1 đồng chí.
- Thưởng GV dạy ôn thi vào THPT đạt thành tích cao xếp thứ hạng trong 272 trường THCS của tỉnh:
 - + Trường xếp thứ 1 → 15 thưởng 5.000.000 đồng/ tập thể GV dạy;
 - + Trường xếp thứ 16 → 30 thưởng 4.000.000 đồng/ tập thể GV dạy;
 - + Trường xếp thứ 31 → 45 thưởng 3.000.000 đồng/ tập thể GV dạy;
 - + Trường xếp thứ 46 → 60 thưởng 2.000.000 đồng/ tập thể GV dạy;
 - + Trường xếp thứ 60 → 75 thưởng 1.000.000 đồng/ tập thể GV dạy;
 - + Trường xếp thứ 76 → 90 thưởng 750.000 đồng/ tập thể GV dạy;
 - + Trường xếp từ thứ 91 → 105 thưởng 500.000 đồng/ tập thể GV dạy.
- * Trường hợp xếp từ thứ 46 → 120 mà xếp top 10 trong 19 trường của huyện thì nhà trường xem xét và thưởng động viên như sau:
 - + Trường xếp thứ 1 → 2 thưởng 2.500.000 đồng/ tập thể GV dạy;
 - + Trường xếp thứ 3 → 4 thưởng 2.000.000 đồng/ tập thể GV dạy;
 - + Trường xếp thứ 5 → 6 thưởng 1.500.000 đồng/ tập thể GV dạy;
 - + Trường xếp thứ 7 → 8 thưởng 1.000.000 đồng/ tập thể GV dạy;
 - + Trường xếp từ thứ 9 → 10 thưởng 500.000 đồng/ tập thể GV dạy.
- * *Thưởng mức cao nhất GV đạt được.*
- * *Môn năng khiếu thưởng theo xếp giải đồng đội.*
- * *Nếu GV có HS đạt giải tỉnh chỉ thưởng GV nếu GV đó trực tiếp bồi dưỡng, trường hợp GV không trực tiếp bồi dưỡng Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xem xét mức thưởng sao cho hợp lý.*
- b) Đối với học sinh
 - Thưởng HSG cấp quốc gia: 300.000 đồng/1 HS;
 - Thưởng HSG cấp tỉnh: 200.000 đồng/ 1 HS;
 - Thưởng HSG cấp huyện: 100.000 đồng/ 1 HS;
 - Thưởng HSG toàn diện: 50.000 đồng/ 1 HS;
 - Thưởng HSG cấp trường: 30.000 đồng/ 1 HS;
 - Thưởng HSTT: 20.000 đồng/ 1 HS;
 - Thưởng tập thể lớp TTXS: 150.000 đồng/ 1 lớp (thưởng 10 HSTTXS);
 - Thưởng tập thể lớp TT: 100.000 đồng/ 1 lớp (thưởng 5 HSTTXS).
 - Các lớp còn lại không thưởng tập thể, chỉ thưởng 3 HSTTXS.
- * *Học sinh đạt nhiều mức thưởng chọn mức thưởng cao nhất.*
- Để khuyến khích học sinh học tập trong các đợt khảo sát 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh nhà trường thưởng cho những học sinh có điểm 3 môn xếp hạng trong top 100, cụ thể là:
 - + Xếp từ thứ 1 → 10 thưởng 100.000 đồng/ 1HS/ 1 đợt;
 - + Xếp từ thứ 11 → 20 thưởng 70.000 đồng/ 1HS/ 1 đợt;
 - + Xếp từ thứ 21 → 50 thưởng 50.000 đồng/ 1HS/ 1 đợt;

+ Xếp từ thứ 51 → 100 thưởng 30.000 đồng/ 1HS/1 đợt.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Quy chế này được thông qua Hội nghị CBVC năm học 2018 - 2019. Quy chế này có hiệu lực trong năm học 2018 - 2019.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các cá nhân, tổ chức trong nhà trường phản ánh kịp thời về Ban thi đua, Thủ trưởng đơn vị để nghiên cứu, giải quyết./.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Hồng Thăng

Nhân Quyền, ngày 06 tháng 10 năm 2018.

PHỤ LỤC XÉT DANH HIỆU THI ĐUA CÁ NHÂN
(Kèm theo Quy chế Thi đua, Khen thưởng năm học 2018 - 2019)

I. GIÁO VIÊN

1. Nguyên tắc đánh giá

Để đảm bảo thành tích các cuộc thi, hội thi và việc thực hiện các phong trào thi đua do Phòng GD&ĐT phát động trong năm học của nhà trường. Ban Thi đua, Khen thưởng của nhà trường bình xét giáo viên, đánh giá theo nguyên tắc:

- Ưu tiên các giáo viên đảm nhiệm nhiều nhiệm vụ.
- Đánh giá theo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Ưu tiên GV đạt giải GVG cấp huyện có sáng kiến cấp huyện trở lên.
- Đánh giá theo nhóm nhiệm vụ, cụ thể: Trong ba nhiệm vụ thi GVG; bồi dưỡng HSG cấp huyện; bồi dưỡng HSG cấp trường nếu GV nhận cả ba nhiệm vụ mà hoàn thành tốt 3 nhiệm vụ (*Thi GVG đạt KK trở lên, Có HSG huyện và xếp hạng 9 trở lên, Có HSG trường và xếp hạng 9 trở lên*) xếp cao nhất, nếu hoàn thành tốt 2/3 nhiệm vụ thì so sánh với các đ/c được giao 2 nhiệm vụ. Trường hợp chỉ có 1 nhiệm vụ hoàn thành tốt thì đối chiếu so sánh với những giáo viên được giao 2 nhiệm vụ mà hoàn thành tốt 1 nhiệm vụ và giáo viên được giao 1 nhiệm vụ (*chọn nhiệm vụ xuất sắc nhất đối chiếu xếp hạng so sánh với nhau*).
- Trường hợp GV không đạt hoàn thành tốt cả 3 nhiệm vụ trên thì tiếp tục đánh giá đến các nhiệm vụ khác theo thứ tự GVCN → Khảo sát định kỳ → Tổ trưởng, tổ phó, PT Đội → Công Đoàn, TTND, Thiết bị.

2. Cách đánh giá từng nhiệm vụ

2.1. Kết quả thi giáo viên giỏi

- Đánh giá kết quả thi GVG theo giải cá nhân đạt được, trường hợp GV chỉ được công nhận GVG đánh giá theo xếp hạng của PGD ([chia theo tỉ lệ](#)).
- Ưu tiên 1: GV đạt GVG (TPT Giỏi) cấp tỉnh.
- Ưu tiên 2: GV có SK xếp loại cấp huyện trở lên.

2.2. Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi (HSG văn hóa, KHKT, Điền kinh, Giai điệu tuổi hồng)

- Đánh giá GV bồi dưỡng HSG cấp huyện theo xếp hạng của Phòng GD&ĐT ([chia theo tỉ lệ](#)).
- Đánh giá GV bồi dưỡng HSG cấp trường theo xếp hạng của Phòng GD&ĐT ([chia theo tỉ lệ](#)).

- Ưu tiên 1: GV có HSG cấp tỉnh (nếu GV trực tiếp bồi dưỡng hoặc cùng kết hợp bồi dưỡng theo sự chỉ đạo của nhà trường).
- Ưu tiên 2: GV có HSG huyện trở lên và có SK xếp loại cấp huyện trở lên.
(Nếu cùng bậc thì ưu tiên GV có nhiều HSG cấp huyện, ưu tiên GV ôn đội tuyển nhiều HS hơn).

2.3. Công tác chủ nhiệm

Công tác chủ nhiệm được đánh giá theo xếp hạng thi đua hằng tuần:

Lớp A	1	2	3	4	5
Lớp B,C	5	6	7	8,9	10,11

Nếu cùng thứ hạng thì xét ưu tiên theo thứ tự:

- Ưu tiên 1: Ưu tiên GV có số giờ ít hơn đối với lớp chủ nhiệm.
- Ưu tiên 2: Ưu tiên lớp có xếp hạng thi khảo sát định kỳ 5 đợt đầu năm (không tính đợt cuối HKII) có thứ hạng cao hơn.
- Ưu tiên 3: Đánh giá về thực hiện các phong trào thi đua, sự tiến bộ so với đầu năm học hoặc so với năm học trước.

2.4. Khảo sát định kỳ

- Đánh giá lớp có tiến bộ so với năm học trước (Khối 7, 9), lớp có tiến bộ so với đầu năm học (Khối 6, 8).
- Trường hợp bằng nhau thì ưu tiên GV có nhiều lớp tiến bộ hơn, ưu tiên thành tích lớp A cao hơn. (Đánh giá theo sự xếp hạng tính theo tỉ lệ % của mỗi lớp/ số lớp toàn huyện chia bình quân 5 đợt khảo sát không tính đợt cuối HKII).

2.5. Công tác kiêm nhiệm

Đánh giá công tác kiêm nhiệm theo kết quả kiểm tra của Phòng GD&ĐT.

Thứ tự ưu tiên các công tác Tổ trưởng, tổ phó, Tổng PTĐ → Công Đoàn, TTND, Thiết bị → Đoàn TN, TKHĐ.

II. NHÂN VIÊN

- Đánh giá nhân viên về việc đảm bảo giờ công lao động theo Quy chế làm việc.
- Đánh giá về hiệu quả, năng suất lao động theo vị trí việc làm.
- Dựa vào kết quả kiểm tra đánh giá của Hiệu trưởng, của Phòng GD&ĐT.
- Ưu tiên nhân viên làm nhiều công việc và có sáng kiến cấp huyện trở lên.
- Ưu tiên nhân viên làm nhiều công việc.

III. CÁN BỘ QUẢN LÝ

- Đánh giá về công tác xây dựng mối đoàn kết trong nhà trường.
- Đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường (Kết quả các cuộc thi, Hội thi).
- Dựa vào kết quả kiểm tra của Phòng GD&ĐT.
- Kết quả thi đua của nhà trường.

IV. MỘT SỐ LƯU Ý

- Để đảm bảo đánh giá chung giữa các cá nhân trong nhà trường, giữa giáo viên và nhân viên Ban Thi đua, Khen thưởng xét số nhiệm vụ được giao của giáo viên và nhân viên đối chiếu kết quả hoàn thành xếp loại danh hiệu thi đua. Trường hợp kết quả ngang giữa các cá nhân ngang nhau Ban Thi đua, Khen thưởng căn cứ vào toàn bộ công việc tổng thể của các cá nhân xem xét bỏ phiếu tín nhiệm.

- Với cá nhân đề nghị danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở trở lên Ban Thi đua, Khen thưởng xét tổng thể kết quả giảng dạy, khảo sát định kỳ, công tác kiêm nhiệm, tham gia sinh hoạt tập thể, tham gia các buổi họp ... cho từng trường hợp.

- Không xét Thi đua đối với CBGVNV vi phạm một trong các trường hợp sau:

+ Vi phạm đạo đức nhà giáo;

+ Vi phạm pháp luật;

+ Vi phạm chính sách dân số;

+ Thực hiện trái đường lối chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước;

+ Gây mất đoàn kết nội bộ;

+ Không nhận nhiệm vụ được phân công khi không có lý do chính đáng.

+ Giáo viên vi phạm một trong các nội dung quy chế chuyên môn sau: Tự ý bỏ giờ, bỏ tiết; Dạy học không giáo án (hoặc giáo án không phải của GV soạn); Vi phạm nội dung giảm tải; Tổng kết điểm HS trong khi kiểm tra thiếu cơ sở điểm của học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Hồng Thăng